

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: ~~1154~~/UBND-KTTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 3 năm 2024

V/v tăng cường công tác quyết
toán vốn đầu tư công dự án
hoàn thành, quản lý vốn đầu tư
công các Chương trình mục
tiêu quốc gia, chi phí quản lý
dự án và chế độ báo cáo tình
hình thực hiện, thanh toán kế
hoạch vốn đầu tư công

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện nội dung các Công văn của Bộ Tài chính: Số 1660/BTC-ĐT ngày 15/02/2024 về việc tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, quản lý vốn đầu tư công các Chương trình mục tiêu quốc gia, chi phí quản lý dự án, số 1626/BTC-ĐT ngày 07/02/2024 về việc báo cáo biểu mẫu theo Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 663/STC-TCĐT ngày 29/02/2024; để đẩy mạnh tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành (DAHT), quản lý vốn đầu tư công các Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG), chi phí quản lý dự án (QLDA) và chế độ báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

I. Về công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành

1. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố là cơ quan được giao kế hoạch vốn đầu tư hàng năm:

- Thực hiện nghiêm túc các quy định trong công tác QTDAHT; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của tập thể, cá nhân không thực hiện đúng quy định về thời gian QTDAHT (chậm lập, chậm nộp báo cáo quyết toán và chậm thẩm tra, phê duyệt báo cáo quyết toán). Kiên quyết áp dụng các chế tài xử lý đã được hướng dẫn tại các văn bản pháp lý hiện hành đối với các chủ đầu tư vi phạm như: Công khai danh sách chủ đầu tư vi phạm thời gian nộp quyết toán; thực hiện xử phạt vi phạm hành chính chủ đầu tư vi phạm thời gian nộp quyết toán;

đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua của cá nhân, tổ chức thực hiện công tác QTDAHT.

- Theo chức năng nhiệm vụ được giao, chỉ đạo thực hiện nghiêm việc xử phạt đối với chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn, nhà thầu có hành vi vi phạm quy định về nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán công trình theo quy định tại Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Đối với các dự án cấp tỉnh quản lý, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì giải quyết các vướng mắc trong điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu; đối với các dự án dừng thực hiện kéo dài thì đề nghị các chủ đầu tư rà soát, đánh giá để tham mưu UBND tỉnh hướng xử lý cụ thể cho từng dự án, làm cơ sở thực hiện quyết toán dứt điểm phần dự án đã hoàn thành. Trên cơ sở kết quả QTDAHT, xác định công nợ (phần vốn của tỉnh) để ưu tiên bố trí vốn thanh toán dứt điểm cho dự án đã hoàn thành phê duyệt quyết toán (theo đúng quy định tại điểm a khoản 4 Điều 51 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, điểm c khoản 8 Điều 4 Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, khoản 1 Điều 4 Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14).

- Sở Nội vụ chủ trì tổng hợp các đơn vị có danh mục dự án chậm quyết toán trên cơ sở báo cáo của Sở Tài chính, làm tiêu chí đánh giá kết quả chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời, tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh, UBND tỉnh xem xét, đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan.

- Các cơ quan chuyên môn về xây dựng: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tăng cường hướng dẫn, đôn đốc các Chủ đầu tư giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh ngay trong quá trình thực hiện dự án, đặc biệt là các thủ tục liên quan đến kiểm tra các điều kiện nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào khai thác, sử dụng, tạo điều kiện cho các Chủ đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đảm bảo thời gian quy định.

- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, quán triệt làm tốt công tác quyết toán dự án hoàn thành; chỉ đạo cơ quan chuyên môn cấp huyện kịp thời tháo gỡ đối với các công trình có vướng mắc, đẩy nhanh kiểm tra công tác nghiệm thu để đưa công trình vào sử dụng; ưu tiên bố trí kế hoạch vốn ngân sách cấp huyện để thanh toán dứt điểm công nợ của các dự án sau khi được phê duyệt quyết toán; đồng thời, chỉ đạo chủ đầu tư kịp thời lập hồ sơ thanh toán, thu hồi các khoản công nợ theo quyết định phê duyệt quyết toán; thực hiện tất toán tài khoản và đóng mã dự án theo quy định.

- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi thường xuyên rà soát việc thực hiện thu hồi kinh phí sau phê duyệt quyết toán đối với các chủ đầu tư; rà soát các dự án hoàn thành chưa tất toán tài khoản; định kỳ hàng quý thông báo kết quả thực hiện cho Chủ đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố và Sở Tài chính để tổng hợp, đôn đốc công tác quyết toán, đóng mã số dự án theo đúng quy định pháp luật.

2. Các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án và các đơn vị có liên quan đến công tác quyết toán dự án:

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán không để tồn đọng QTDAHT hàng năm.

- Công khai danh sách các nhà thầu vi phạm thời gian lập hồ sơ quyết toán trên Báo Đấu thầu, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia để thông báo cho các chủ đầu tư, ban QLDA biết các nhà thầu vi phạm thời gian lập hồ sơ quyết toán hợp đồng. Không để nhà thầu có vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành được tham gia đấu thầu dự án, gói thầu mới (theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ).

- Chấp hành đúng quy định về thời gian lập hồ sơ QTDAHT để gửi cơ quan thẩm tra quyết toán thẩm tra theo quy định; nâng cao năng lực, tuân thủ các quy định của nhà nước về quản lý dự án đầu tư; chủ động phối hợp với cơ quan thẩm tra quyết toán cung cấp thông tin, giải trình... trong thẩm tra quyết toán; quản lý và lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định để đảm bảo có đầy đủ hồ sơ khi QTDAHT.

- Xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân không thực hiện đúng quy định về thời gian lập hồ sơ QTDAHT (chậm lập báo cáo quyết toán) để có biện pháp xử lý kịp thời, đưa nội dung chấp hành trong công tác lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ về bình xét thi đua khen thưởng đối với cá nhân, tập thể trong cơ quan, trường hợp trong năm có dự án chậm báo cáo quyết toán trên 04 tháng so với thời gian quy định thì xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định (*trừ trường hợp có lý do chính đáng và được người có thẩm quyền đồng ý*).

- Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công hoàn thành chưa đủ hồ sơ, chứng từ quyết toán: (i) Xác định rõ nguyên nhân chậm lập quyết toán, những khó khăn vướng mắc cụ thể của từng dự án, làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân có liên quan, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp xử lý; (ii) Rà soát lại các hợp đồng đã ký (đặc biệt là đối với các hợp đồng đã quá thời gian thực hiện, chưa quyết toán hợp đồng), các nội dung công việc không qua hợp đồng, căn cứ quy

định của pháp luật về xây dựng (Luật Xây dựng và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng,...), pháp luật về dân sự để phối hợp với các nhà thầu xử lý giải quyết các vấn đề còn vướng mắc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của các bên theo nguyên tắc thương lượng, hòa giải, sử dụng trọng tài thương mại hoặc khởi kiện tại tòa án theo hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật; (iii) Căn cứ kết quả xử lý vướng mắc nêu trên, chủ đầu tư thực hiện quyết toán hợp đồng, quyết toán các nội dung công việc đã thực hiện, lập báo cáo QTDAHT để làm cơ sở cho việc thẩm tra, phê duyệt QTDAHT theo quy định.

- Đối với công trình sử dụng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công, chủ đầu tư chỉ được phép quyết toán hợp đồng thi công xây dựng sau khi có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng đưa vào sử dụng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 23 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

3. Cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán:

- Đề xuất kịp thời trong giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến thẩm tra, phê duyệt QTDAHT.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các chủ đầu tư, ban QLDA trong việc lập, thẩm định QTDAHT đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính.

- Định kỳ hàng quý rà soát tình hình thực hiện công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành thuộc phạm vi quản lý, tổng hợp báo cáo danh sách các chủ đầu tư có dự án chậm nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, chậm thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành cho UBND cùng cấp (đồng gửi cơ quan Nội vụ).

- Xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân không thực hiện đúng quy định về thời gian QTDAHT (chậm thẩm tra, phê duyệt quyết toán) để có biện pháp xử lý kịp thời, trường hợp trong năm có dự án chậm thẩm tra, phê duyệt quyết toán trên 03 tháng so với thời gian quy định thì xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định (*trừ trường hợp có lý do chính đáng và được người có thẩm quyền đồng ý*).

- Kiện toàn, đào tạo, nâng cao chất lượng cho công chức thẩm tra QTDAHT; tăng cường các giải pháp nâng cao hiệu suất làm việc để đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính. Trong những thời điểm có khối lượng hồ sơ dự án nhiều, khả năng không đáp ứng về thời gian thẩm tra thì trình người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán quyết định thành lập Tổ công tác thẩm tra để thực hiện thẩm tra trước khi phê duyệt quyết toán; thành phần của Tổ công tác thẩm tra quyết toán gồm thành viên của các sở ngành (*đối với cấp tỉnh*), hoặc phòng ban (*đối với cấp huyện*) có liên quan.

II. Về quản lý vốn đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia

1. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố là cơ quan được giao kế hoạch vốn đầu tư hàng năm:

- Thực hiện việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm theo đúng thời gian quy định tại Quyết định của cấp có thẩm quyền và mẫu biểu theo đúng quy định tại Mẫu số 01/PB ban hành kèm theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

- Phân bổ vốn và bố trí vốn đối ứng đảm bảo đúng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ, mức vốn đối ứng ngân sách các cấp đối với các Chương trình MTQG đã được HĐND tỉnh quy định tại các Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND, 09/2022/NQ-HĐND, 10/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022.

2. Đối với các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án:

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, khẩn trương nghiệm thu và hoàn thiện các thủ tục giải ngân, tránh dồn nhiều vào những tháng cuối năm, tăng cường công tác kiểm tra tình hình thực hiện, để tìm ra nguyên nhân thực hiện và giải ngân chậm ở từng dự án để xử lý theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, phấn đấu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao.

- Khẩn trương tổ chức triển khai các dự án thuộc các CTMTQG đã được giao theo đúng quy định của pháp luật; không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Chủ động phối hợp với các nhà thầu, các đơn vị tư vấn để giải quyết những vướng mắc thuộc thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền kịp thời đề xuất với cấp trên có biện pháp xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dự án.

III. Về công tác quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công

1. Các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án và các đơn vị liên quan:

- Thực hiện công tác quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: Số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 và số 108/2021/TT-BTC ngày 08/12/2021.

- Kiểm tra, rà soát đảm bảo chứng từ kế toán tại Ban Quản lý dự án đầy đủ các nội dung theo quy định.

2. Đối với cơ quan tài chính:

Thường xuyên kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc phạm vi quản lý; báo cáo cấp thẩm quyền có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân, đơn vị có hành vi vi phạm trong

quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công.

IV. Về chế độ báo cáo

1. Về báo cáo công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành:

- Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố là cơ quan được giao kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 05 tháng đầu tiên của quý tiếp theo gửi về Sở Tài chính.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm báo cáo tổng hợp danh sách các Chủ đầu tư có dự án chậm nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, chậm thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (đồng gửi Sở Nội vụ) định kỳ hàng quý. Thực hiện báo cáo năm đúng thời gian theo quy định của Bộ Tài chính.

2. Về chế độ báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công:

- Đối với báo cáo hàng tháng: Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc chấp hành chế độ báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công theo Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh; trong đó, báo cáo phải đảm bảo nội dung, biểu mẫu (Biểu 01a/TTKHN, Biểu 01c/TTKHVU), thời gian gửi báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày 06 của tháng báo cáo.

- Đối với báo cáo 6 tháng, 13 tháng, trung hạn: Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc chấp hành chế độ báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công theo Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh; trong đó, báo cáo phải đảm bảo nội dung, biểu mẫu (Biểu 0b/TTKHN, Biểu 01d/TTKHVU, Biểu 02/TTKHHTH), thời gian gửi báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày 15 tháng 02 năm sau năm kế hoạch, đối với thời gian báo cáo trung hạn trước ngày 15 tháng 7 năm thứ 5 của kế hoạch đầu tư công trung hạn. Số liệu báo cáo 6 tháng, 13 tháng và trung hạn phải được đối chiếu, ký đóng dấu của đơn vị và Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các P. Ng/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHbao82.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hoàng Tuấn